

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)**Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:**

(Lược trích: Nhân vật “tôi” trong một chuyến công tác đã nghỉ tạm tại xóm nhà thờ, nơi có mẹ Lâm hiền hậu và bé Nết thông minh. Sau một thời gian đi xa, “tôi” trở lại xóm nhà thờ khi cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra ác liệt. Ngôi nhà cũ của mẹ Lâm đã bị bom đạn giặc thiêu rụi).

Tôi tìm thấy ở cuối vườn một cái túp⁽¹⁾ trông vỏ bèo mới dựng, chiếc cần vó⁽²⁾ đang từ từ cất lên khỏi mặt nước. Tôi nhìn sang bên kia sông. Một trận địa pháo mới đắp nằm giữa lưng chừng sườn núi. Tiếng bác Tuất – người cán bộ xóm – từ trong núi hỏi vọng xuống:

– Có được nhiều chếp không hả mẹ?

– Ồi ra. Hôm nay được anh ạ!

Tôi mừng quýnh vì nhận ra đúng tiếng mẹ Lâm trả lời. Tôi khom lưng chui vào trong túp. Mẹ trông thấy người bước vào, đưa ngọn đèn dầu đã vẩn nhò soi ngang mặt. Tôi chào mẹ. Mẹ vẫn bé nhỏ, trầm tĩnh và hiền hậu. Không đợi tôi hỏi thăm, mẹ Lâm khi nhận ra tôi liền kêu:

– Anh đã trở ra đấy ư? [...]

Tôi đặt ba lô xuống chiếc chõng đã cháy mất một góc, kê bằng mấy viên gạch và nhìn quanh, hỏi:

– Em Nết chạy đâu rồi mẹ? [...]

Giặc Mỹ đã hại mất em Nết, chú học sinh gác phòng không của tôi rồi!

Lát lâu sau khi báo cái tin ấy cho tôi biết bằng một tiếng kêu xé ruột, mẹ Lâm ngồi tựa chiếc cần vó, không động đậy. Chỉ có đôi mắt già nua phản chiếu ánh lửa nhìn qua vai tôi, vào cái khoảng tối mênh mông, phía ngôi nhà cũ. Tôi cắn chặt môi. Bất cứ chỗ nào quanh đây, tôi cũng tìm thấy hình dáng em, chú học sinh thông minh và đáng yêu, chiếc mũ cối rộng vành, dải khăn quàng đỏ bay phất phơ trước ngực và những mảnh gỗ dẽ căng phồng hai túi quần.

Tôi ngồi lặng đi, lòng căm thù giặc mỗi lúc lại nhen thêm, cho đến khi tôi sinh ra ngạc nhiên về thái độ quá bình thản của mẹ. Em Nết mất, kẻ thù đã dứt đi một phần da thịt, vậy mà mẹ vẫn đủ bình tâm làm việc, còn lo tôi không có chỗ ngủ. [...]

Hôm ấy, vào quãng gần chiều một cơn giông từ bên kia dốc đổ sang, từng đợt gió xoáy bị nghẹt trong hẻm núi lửa ra rất mạnh. Nhiều tốp máy bay địch bất ngờ lao vút tới. Trận đánh xảy ra rất nhanh. Giữa khung cảnh mù mịt khói đạn cùng cơn giông bão đang nổi lên ầm ầm, người ta thấy một người đàn bà, tay cầm chiếc đòn gánh, đang lao qua những đám cháy ngoài bờ sông chạy lên trận địa. Bên kia sông, từ xóm nhà thờ vọng lên tiếng thét, tiếng la khóc, và lửa đỏ cháy bừng bừng; một cụm khói đen như cái nắm đũa trùm kín cái xóm nhỏ.

(Trích Người mẹ xóm nhà thờ, Nguyễn Minh Châu tuyển tập truyện ngắn, NXB Văn học, 2006, tr.74-77)

Chú thích:

(1) Túp: Lều hoặc nhà nhỏ, thấp, được dựng tạm bằng tranh tre, lá nứa.

(2) Cần vó: Thanh tre dài, dùng làm đòn bẩy để nâng hoặc hạ gọng vó.

Câu 1. Xác định ngôi kể của văn bản.

Câu 2. Trong khoảnh khắc gặp lại tại túp lều nhỏ, nhân vật "tôi" nhận thấy mẹ Lâm vẫn giữ được những vẻ đẹp phẩm chất nào?

Câu 3. Tìm các chi tiết miêu tả ngoại hình của nhân vật em Nết qua dòng hồi tưởng của nhân vật "tôi".

Câu 4. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu văn: *Bên kia sông, từ xóm nhà thờ vọng lên tiếng thét, tiếng la khóc, và lửa đỏ cháy bừng bừng; một cụm khói đen như cái nắm đũa trùm kín cái xóm nhỏ.*

Câu 5. Nhận xét tình cảm của người kể chuyện với nhân vật mẹ Lâm.

Câu 6. Từ văn bản, anh/chị hãy rút ra bài học có ý nghĩa nhất cho bản thân (trả lời khoảng 5-7 dòng).

II. VIẾT (5,0 điểm)

Anh/Chị viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến về vấn đề: Tuổi trẻ với việc xây dựng hình ảnh cá nhân trong cộng đồng.

----- HẾT -----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>BẮC NINH</p> <p>NĂM HỌC 2025 - 2026</p> <p>MÔN: NGŨ VĂN – Lớp 10</p> <p><i>(Hướng dẫn chấm gồm 03 trang)</i></p>	
I		<p>ĐỌC HIỂU</p> <p>- Giáo viên đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản truyện của Chương trình Ngữ văn 2018.</p> <p>- Bài làm chỉ cần trả lời ngắn gọn, đúng yêu cầu trọng tâm của các câu hỏi đọc hiểu; chấp nhận cách trình bày gạch đầu dòng các ý cần nêu</p>	5,0
	1	<p>Ngôi kể của văn bản: Ngôi thứ nhất/Ngôi kể thứ nhất.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm;</p> <p>- Trả lời sai/ Không trả lời: 0,0 điểm.</p>	0,5
	2	<p>Trong khoảnh khắc gặp lại tại túp lều nhỏ, nhân vật "tôi" nhận thấy mẹ Lân vẫn giữ được những vẻ đẹp phẩm chất: <i>trầm tĩnh, hiền hậu.</i></p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời đúng 02 vẻ đẹp phẩm chất như đáp án: 0,75 điểm;</p> <p>- Trả lời đúng 01 vẻ đẹp phẩm chất như đáp án: 0,5 điểm;</p> <p>- Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm.</p>	0,75
	3	<p>Các chi tiết miêu tả ngoại hình của nhân vật em Nết qua dòng hồi tưởng của nhân vật "tôi": <i>chiếc mũ cói rộng vành, dải khăn quàng đỏ bay phất phơ trước ngực, những mảnh gỗ dẻ căng phồng hai túi quần.</i></p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời đúng 02-03 chi tiết như đáp án: 0,75 điểm;</p> <p>- Trả lời được 01 chi tiết như đáp án: 0,5 điểm;</p> <p>- Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm.</p>	0,75
	4	<p>- Phép liệt kê: <i>tiếng thét, tiếng la khóc, lửa đỏ cháy bùng bùng, một cụm khói đen.</i></p> <p>- Tác dụng:</p> <p>+ Tăng sức gợi hình, gợi cảm, giúp cho câu văn sinh động, hấp dẫn.</p> <p>+ Tái hiện sự tàn khốc của chiến tranh và tội ác của giặc.</p> <p>+ Khơi dậy lòng căm thù giặc và sự xót thương sâu sắc trước những mất mát, tang thương của người dân.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời được biện pháp liệt kê như đáp án: 0,25 điểm;</p> <p>- Trả lời được đúng 01 tác dụng như đáp án: 0,25 điểm;</p> <p>- Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm;</p> <p>- Học sinh có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa.</p>	1,0
	5	<p>- Tình cảm của người kể chuyện với nhân vật mẹ Lân: yêu quý, chia sẻ với mẹ Lân như người thân trong gia đình; kính trọng, cảm phục sự kiên cường, nén đau thương để tiếp tục sống và chiến đấu của mẹ giữa khói lửa chiến tranh.</p> <p>- Nhận xét: đây là tình cảm chân thành, sâu sắc, giàu tính nhân văn.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời đúng như đáp án: 1,0 điểm;</p> <p>- Trả lời đúng 01 ý như đáp án: 0,5 điểm;</p> <p>- Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm;</p> <p>- Học sinh có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa.</p>	1,0
	6	Nêu một bài học rút ra từ văn bản; có lí giải hợp lí, thuyết phục.	1,0

	<p>(Gợi ý: Sống kiên cường, bản lĩnh; Không gục ngã trước khó khăn; Biết yêu thương, hi sinh vì gia đình...)</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh rút ra được bài học có ý nghĩa, bám sát nội dung văn bản: 0,5 điểm; - Học sinh lí giải hợp lí, thuyết phục: 0,5 điểm; lí giải chưa thuyết phục: 0,25 điểm. 	
II	<p style="text-align: center;">VIẾT</p> <p>Giáo viên cần xem xét, đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về viết văn nghị luận của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định, triển khai và làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận theo một cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc rõ ràng. - Trình bày rõ được quan điểm và hệ thống các luận điểm phù hợp với bố cục bài văn nghị luận; bảo đảm yêu cầu cả về ý tưởng và hành văn. - Lựa chọn được các thao tác nghị luận phù hợp; trình bày, sử dụng các lí lẽ xác đáng và bằng chứng thuyết phục. - Thể hiện được ý tưởng cá nhân, có cách nhìn mang đậm cá tính. 	5,0
	<p>Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bày tỏ ý kiến về vấn đề: Tuổi trẻ với việc xây dựng hình ảnh cá nhân trong cộng đồng.</p>	
	<p>Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau:</p> <p>a. Yêu cầu chung: xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu về dung lượng và sử dụng bằng chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vấn đề nghị luận: Tuổi trẻ với việc xây dựng hình ảnh cá nhân trong cộng đồng. - Dung lượng: khoảng 600 chữ. - Bằng chứng: thực tế đời sống. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,5 điểm; - Bảo đảm yêu cầu về dung lượng 600 ± 200 chữ: 0,25 điểm; - Bảo đảm yêu cầu về bằng chứng thuyết phục, bao quát từ đời sống: 0,75 điểm. 	1,5
	<p>b. Yêu cầu cụ thể: Học sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận</p> <p>Lưu ý: Số điểm trong mỗi ý đã bao gồm cả yêu cầu diễn đạt và trình bày.</p> <p>b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Kết bài: khẳng định vấn đề nghị luận. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận: 0,25 điểm; - Biết khẳng định vấn đề nghị luận: 0,25 điểm. 	3,5
	<p>b2. Giải thích được vấn đề nghị luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh cá nhân: là ấn tượng tốt đẹp (về tính cách, năng khiếu, hay cách sống...) mà mỗi người để lại trong lòng bạn bè, thầy cô và mọi người xung quanh. - Xây dựng hình ảnh cá nhân: là việc người trẻ chủ động sống tốt, học tập và làm việc có ích để khẳng định giá trị riêng của mình trong tập thể. <p>=> Xây dựng hình ảnh cá nhân trong cộng đồng: là cách bạn chọn để trở thành "phiên bản tốt nhất" của chính mình trong mắt cộng đồng.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p>	0,75

	<p>- Giải thích được 01-02 từ ngữ: 0,5 điểm; - Giải thích khái quát vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.</p> <p>b3. Phân tích chứng minh được vấn đề nghị luận</p> <p>- Phân tích, chứng minh được vì sao tuổi trẻ cần xây dựng hình ảnh cá nhân trong cộng đồng:</p> <p>+ Trong xã hội hiện đại và kết nối phẳng, nếu không chủ động tạo dựng hình ảnh, người trẻ dễ bị mờ nhạt, mất đi cá tính và những cơ hội để khẳng định mình.</p> <p>+ Tuổi trẻ là giai đoạn hình thành nhân cách, việc xây dựng hình ảnh giúp người trẻ tự đặt ra những chuẩn mực (ngoan, giỏi, trách nhiệm...) để không ngừng vươn lên, hoàn thiện bản thân mình, góp phần dựng xây đất nước.</p> <p>- Phân tích, chứng minh được ý nghĩa của việc xây dựng hình ảnh cá nhân trong cộng đồng:</p> <p>+ Giúp người trẻ bộc lộ khả năng, thể hiện vai trò, vị thế của bản thân trong cộng đồng, được yêu quý, tin tưởng, thành công trong cuộc sống.</p> <p>+ Góp phần lan tỏa những giá trị sống tích cực. Khi mỗi cá nhân đều có "hình ảnh đẹp", xã hội sẽ trở nên văn minh và phát triển bền vững hơn.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Làm rõ được nguyên nhân vì sao: 0,5 điểm; - Phân tích, chứng minh được ý nghĩa: 0,5 điểm.</p> <p>b4. Mở rộng nâng cao vấn đề nghị luận và rút ra bài học</p> <p>- Mở rộng nâng cao vấn đề nghị luận: Xây dựng hình ảnh cá nhân không đồng nghĩa với việc mua danh bằng mọi giá; phê phán lối sống "sống ảo", chỉ lo chăm chút vẻ bề ngoài hoặc dùng chiêu trò để nổi tiếng mà quên mất việc bồi dưỡng kiến thức và đạo đức bên trong.</p> <p>- Rút ra bài học: Nhận thức được hình ảnh đẹp nhất phải đến từ sự chân thành và giá trị thật, bắt đầu xây dựng hình ảnh từ những việc nhỏ nhất như chăm chỉ học tập, lễ phép, tích cực giúp đỡ mọi người...</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Mở rộng, nâng cao được vấn đề nghị luận: 0,5 điểm; - Rút ra được bài học: 0,25 điểm.</p> <p>b5. Sáng tạo</p> <p>- Có những ý kiến đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục.</p> <p>- Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Đảm bảo mỗi yêu cầu đạt 0,25 điểm.</p>	1,0
	<p>- Làm rõ được nguyên nhân vì sao: 0,5 điểm; - Phân tích, chứng minh được ý nghĩa: 0,5 điểm.</p> <p>b4. Mở rộng nâng cao vấn đề nghị luận và rút ra bài học</p> <p>- Mở rộng nâng cao vấn đề nghị luận: Xây dựng hình ảnh cá nhân không đồng nghĩa với việc mua danh bằng mọi giá; phê phán lối sống "sống ảo", chỉ lo chăm chút vẻ bề ngoài hoặc dùng chiêu trò để nổi tiếng mà quên mất việc bồi dưỡng kiến thức và đạo đức bên trong.</p> <p>- Rút ra bài học: Nhận thức được hình ảnh đẹp nhất phải đến từ sự chân thành và giá trị thật, bắt đầu xây dựng hình ảnh từ những việc nhỏ nhất như chăm chỉ học tập, lễ phép, tích cực giúp đỡ mọi người...</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Mở rộng, nâng cao được vấn đề nghị luận: 0,5 điểm; - Rút ra được bài học: 0,25 điểm.</p> <p>b5. Sáng tạo</p> <p>- Có những ý kiến đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục.</p> <p>- Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Đảm bảo mỗi yêu cầu đạt 0,25 điểm.</p>	0,75
	<p>- Có những ý kiến đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục.</p> <p>- Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Đảm bảo mỗi yêu cầu đạt 0,25 điểm.</p>	0,5
Tổng cộng (I + II)		10,0

Lưu ý: Giáo viên cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm.

----- Hết -----